TỈNH ỦY HẢI DƯƠNG	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
*	
Số 11 - QĐi/TU	*Hải Dương, ngày 12 tháng 11 năm 2018*

QUY ĐỊNH
về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả";

- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25/7/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh uỷ, thành uỷ;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Thường trực Tỉnh uỷ khoá XVI;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Tỉnh ủy như sau:

Điều 1. Chức năng

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Thường trực Tỉnh uỷ về công tác tổ chức xây dựng đảng.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị trong tỉnh.

3. Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng, tuyển dụng, nâng ngạch, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh uỷ theo phân cấp.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

1.1. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về công tác tổ chức xây dựng đảng; về công tác cán bộ thuộc diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý; giải quyết các vấn đề về đảng tịch; giải quyết khiếu nại, tố cáo các vấn đề về chính trị của cán bộ thuộc diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý; chế độ, chính sách, khen thưởng và kỷ luật theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và

các đoàn thể chính trị - xã hội; về chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ của tỉnh theo phân cấp.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ.

1.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị ở địa phương. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương theo phân cấp, uỷ quyền.

1.4. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở khối đảng, đoàn thể ở địa phương. Phối hợp với các cơ quan chức năng, các cơ sở y tế thực hiện việc bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ đối với cán bộ diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

1.5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và tương đương đối với công chức và xét thăng hạng nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan đảng, Mặt trận tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội theo uỷ quyền.

1.6. Quản lý hồ sơ cán bộ diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý và cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

1.7. Thực hiện thống kê về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức; công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ở địa phương.

1.8. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức xây dựng đảng.

1.9. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

1.10. Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

2.1. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng; việc thực hiện phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và biên chế của hệ thống chính trị tại địa phương theo phân cấp và theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2.2. Hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, hồ sơ đảng viên, cơ sở dữ liệu đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, xét tặng huy hiệu Đảng, cấp phát thẻ đảng viên, xoá tên đảng viên, giải quyết khiếu nại và

vấn đề đảng tịch cho đảng viên trong đảng bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý biên chế của các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ.

2.3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách và công tác bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành của tỉnh theo phân cấp quản lý.

3. Thẩm định, thẩm tra

3.1. Thẩm định các đề án, văn bản về tổ chức xây dựng đảng, về cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ và về tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị trước khi trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ.

3.2. Tham gia ý kiến đối với đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức do Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân, các sở, ban, ngành và các cơ quan trong tỉnh quyết định theo phân cấp.

3.3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách cán bộ trước khi trình Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ.

3.4. Chủ trì thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

4. Phối hợp

4.1. Với Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ tham mưu, giúp Tỉnh uỷ xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc lĩnh vực tổ chức xây dựng đảng.

4.2. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

4.3. Với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành liên quan trong việc thể chế hoá các nghị quyết, quyết định của Đảng về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ.

4.4. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh uỷ, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh hướng dẫn xây dựng và kiểm tra thực hiện quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và các đảng uỷ trực thuộc.

4.5. Với Văn phòng Tỉnh uỷ giúp Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ giao

5.1. Giúp Tỉnh uỷ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quy hoạch cán bộ; tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh uỷ phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý; đồng thời tham mưu thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng gắn với quy hoạch đội ngũ cán bộ của đảng bộ theo phân cấp.

5.2. Thẩm định, quản lý, theo dõi việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý ra nước ngoài.

5.3. Thực hiện các công việc khác khi được Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ giao.

6. Một số nhiệm vụ khác

6.1. Quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và kinh phí được giao cho cơ quan.

6.2. Quản lý và sử dụng tốt đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động của cơ quan.

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ trong tham mưu, đề xuất cho cấp uỷ và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

2. Được yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh uỷ báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

3. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị bàn về công tác xây dựng Đảng thuộc lĩnh vực tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ của các sở, ban, ngành, ban cán sự đảng, đảng đoàn, cấp uỷ trực thuộc, các cơ quan liên quan.

4. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định tại điểm 1.2.1, khoản 1.2, mục 1, phần I Quy định số 30-QĐ/TW ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương quy định thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

Điều 4. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Lãnh đạo Ban

1.1. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ có Trưởng ban, có từ 03 đến 04 Phó Trưởng ban, trong đó có 01 phó trưởng ban kiêm nhiệm là Giám đốc Sở Nội vụ.

1.2. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ làm việc theo chế độ thủ trưởng. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về mọi hoạt động của Ban; các Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về công việc được phân công.

2. Các đơn vị trực thuộc

Gồm 04 phòng chuyên môn, cụ thể:

2.1. Phòng Tổ chức - cán bộ

Tham mưu giúp lãnh đạo Ban thực hiện các nhiệm vụ của Ban về công tác tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ.

2.2. Phòng Tổ chức đảng - đảng viên

Tham mưu giúp lãnh đạo Ban thực hiện các nhiệm vụ của Ban về công tác tổ chức đảng và đảng viên.

2.3. Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ - tổng hợp

Tham mưu giúp lãnh đạo Ban thực hiện các nhiệm vụ của Ban về công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

Tham mưu giúp lãnh đạo Ban trong tổ chức, điều hành, phối hợp hoạt động của các đơn vị trực thuộc Ban. Tham mưu về công tác tổng hợp, thông tin báo cáo; công tác đối ngoại; công tác tổ chức cán bộ nội bộ cơ quan; công tác quản lý tài chính, tài sản, văn thư - lưu trữ và công tác thi đua khen thưởng của Ngành. Là đầu mối tiếp nhận và xử lý đơn, thư gửi đến Ban.

2.4. Phòng Chính sách - đào tạo cán bộ

Tham mưu giúp lãnh đạo Ban thực hiện các nhiệm vụ của Ban về công tác chính sách, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ.

3. Biên chế

Biên chế của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định giao hằng năm.

Điều 5. Tiêu chuẩn chức danh và cơ cấu cán bộ, công chức

1. Tiêu chuẩn chức danh

Theo khung năng lực vị trí việc làm do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

2. Cơ cấu cán bộ, công chức

Bảo đảm cơ cấu cán bộ, công chức hợp lý theo vị trí việc làm được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Ban Tổ chức Trung ương

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đối với Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

2. Đối với Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ

Ban Tổ chức Tỉnh uỷ chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh uỷ, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Thường trực Tỉnh uỷ; thực hiện chế độ báo cáo, tham mưu đề xuất với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Thường trực Tỉnh uỷ các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công.

3. Đối với thường trực Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với thường trực Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp.

3.1. Phối hợp với thường trực Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý nhà nước; thường trực Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3.2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân tỉnh bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, thì đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy làm việc trực tiếp với thường trực Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

4. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh là quan hệ phối hợp.

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Ban Tổ chức Tỉnh uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh uỷ; hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Đối với huyện uỷ, thị ủy, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ; với Ban Tổ chức huyện uỷ, thị ủy, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ

5.1. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh uỷ với huyện uỷ, thị ủy, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn trong việc thực hiện công tác chuyên môn, tổ chức và cán bộ theo phân cấp.

5.2. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh uỷ với Ban Tổ chức huyện uỷ, thị ủy, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1153-QĐ/TU ngày 04/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

2. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ căn cứ Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cơ quan, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc.

3. Ban Tổ chức Tỉnh uỷ, các ban xây dựng đảng, Văn phòng Tỉnh uỷ; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; các huyện uỷ, thị ủy, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ căn cứ Quy định thực hiện.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

TỈNH ỦY HẢI DƯƠNG

Nguyễn Mạnh Hiển

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương (để b/c);
- Ban Tổ chức TW, Văn phòng TW;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh uỷ, các BCS đảng, đảng đoàn;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành uỷ, đảng ủy trực thuộc Tỉnh uỷ;
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên;
- Lưu VPTU.